TÒA ÁN NHÂN DÂN TP ĐÀ NẴNG **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 242 /2018/QĐST-HNGĐ	*H*, ngày 08 tháng 08 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 217/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 07 năm 2018 giữa những người yêu cầu:

- Bà **Phan Lê Thủy T** - sinh năm 1989.

Nơi ĐKHKTT: 08 đường L, phường Ph, quận H, TP Đà Nẵng. Hiện trú tại: 25 đường D, quận H, TP Đà Nẵng.

- Ông **Dương Bảo Tr** - sinh năm 1989.

Nơi ĐKHKTT: 81 đường T, TP P, tỉnh Gia Lai. Hiện trú tại: 25 đường D, quận H, TP Đà Nẵng.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 31 tháng 07 năm 2018;

XÉT THẤY

- Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 31 tháng 07 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà **Phan Lê Thủy T** - sinh năm 1989.

Nơi ĐKHKTT: 08 đường L, phường Ph, quận H, TP Đà Nẵng. Hiện trú tại: 25 đường D, quận H, TP Đà Nẵng.

- Ông **Dương Bảo Tr** - sinh năm 1989.

Nơi ĐKHKTT: 81 đường T, TP P, tỉnh Gia Lai. Hiện trú tại: 25 đường D, quận H, TP Đà Nẵng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Bảo Tr và bà Phan Lê Thủy T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ông Dương Bảo Tr và bà Phan Lê Thủy T thống nhất vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung : Ông Dương Bảo Tr và bà Phan Lê Thủy T thống nhất vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Dương Bảo Tr và bà Phan Lê Thủy T thống nhất vợ chồng không có nợ chung.

- Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ ông Tr và bà T phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng ông bà đã nộp theo biên lai thu số 0003497 ngày 17 tháng 07 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố Đà Nẵng. Ông Tr và bà T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSNDQ. H.
- CCTHADSQ. H
-UBND phường Diên Hồng;
- Lưu hồ sơ

Hà Thị Thanh Nga